

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 1-ĐỒNG THÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/2025/QĐST-DS Đồng Tháp, ngày 21 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp B, phường M, tỉnh Đồng Tháp

Ủy quyền: Võ Trương Minh T, sinh năm 1995

Địa chỉ: 2 Khu phố L, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp

- Bị đơn: Trần Trung C, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp M, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trung C có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh Đ số tiền vay là 280.000.000 đồng và tiền lãi là 16.268.000 đồng, tổng cộng là 296.268.000 đồng (hai trăm chín mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi tám ngàn đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông C chậm trả số tiền trên thì ông C còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Châu chịu 7.406.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm. H lại cho ông Đ 9.912.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006687 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1-ĐT;
- THADS tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Kim Hà